

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình phát triển thanh niên năm 2024

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16/6/2020;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 1113/QĐ-TTg ngày 17/10/2021 của Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Văn bản số 509/BNV-CTTN ngày 29/01/2024 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý nhà nước về thanh niên năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phát triển thanh niên tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022 -2030;

Căn cứ Quyết định số 770/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 892/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021 - 2030,

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Chương trình phát triển thanh niên năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trọng tâm trong lĩnh vực quản lý nhà nước về thanh niên năm 2024. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành 22/22 chỉ tiêu của Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển thanh niên tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2022-2030, Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2030 đã đề ra.

Xác định rõ và thực hiện đầy đủ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên theo từng năm

trong giai đoạn, góp phần thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ, Nghị quyết phát triển thanh niên và Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Tuyên Quang.

2. Yêu cầu

Việc triển khai Nghị quyết, Chương trình phát triển thanh niên, nhiệm vụ trong tâm quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh bám sát hướng dẫn thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý nhà nước về thanh niên năm 2024; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị.

Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương với Tỉnh đoàn Tuyên Quang trong triển khai thực hiện kế hoạch.

II. NỘI DUNG

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền các cấp trong công tác phát triển thanh niên

Cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền các cấp tổ chức triển khai Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; Công văn số 2367-CV/TU ngày 04/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về việc thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 25/12/2013 của Bộ Chính trị”; Quyết định số 289-QĐ/TW ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn “về việc ban hành Quy chế cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh”; Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015-2030; Nghị quyết liên tịch số 01/NQLT-CP-BCHTWĐ ngày 21/12/2022 của Chính phủ và Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ban hành Quy chế phối hợp công tác của Chính phủ và Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Đề án số 06 -ĐA/TU ngày 31/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới, nâng cao chất lượng tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022-2025; thực hiện Đề án số 15-ĐA/TU ngày 30/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2023-2030.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên

Tiếp tục triển khai Luật Thanh niên năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị định số 13/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ về đối thoại với thanh niên; cơ chế, chính sách pháp luật đối với thanh niên từ 16 đến

18 tuổi; Nghị định số 17/2021/NĐ-CP ngày 09/3/2021 của Chính phủ quy định về chính sách đối với thanh niên xung phong, thanh niên tình nguyện; Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 11/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2021-2030”; Quyết định số 311/QĐ-TTg ngày 05/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030” Quyết định số 897/QĐTTg ngày 26/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp giai đoạn 2022-2030”; Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 17/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chương trình “Hỗ trợ Thanh niên khởi nghiệp” giai đoạn 2022- 2030 trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tới thanh niên, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thực hiện kết hợp giáo dục pháp luật với giáo dục đạo đức lối sống, nhằm nâng cao nhận thức của thanh niên về vị trí, vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của mình; tuyên truyền, triển khai nội dung Bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng, nhằm nâng cao nhận thức cho thanh niên trong khai thác, sử dụng thông tin trên internet và tham gia mạng xã hội một cách lành mạnh, hữu ích.

Tập trung tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật tới nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế- xã hội khó khăn. Truyền thông về sự cần thiết, nhu cầu được nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe của thanh niên; tuyên truyền thanh niên sử dụng mạng xã hội có định hướng tích cực, lành mạnh, lấy cái đẹp, dẹp cái xấu; tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và tổ chức các hoạt động thực hiện các biện pháp nâng cao tầm vóc, thể lực của thanh niên Việt Nam

3. Về công tác giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách về giáo dục và đào tạo; lồng ghép trong các môn học, hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm về giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm cho thanh niên là học sinh, sinh viên, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có kinh tế đặc biệt khó khăn, ...; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn; nâng cao số lượng và chất lượng giải các kỳ thi chọn học sinh giỏi, đặc biệt là kỳ thi chọn học sinh

giỏi quốc gia; tiếp tục thực hiện Dự án xây dựng Trường THPT Chuyên giai đoạn 2021-2025; triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống cho thanh niên; bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật.

Tiếp tục triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 225/KHUBND ngày 27/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Chương trình “Hỗ trợ nâng cao năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế cho thanh thiếu nhi Việt Nam giai đoạn 2022 - 2030”. Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh sắp xếp lại trường, điểm trường, lớp học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 21/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021- 2030”.

4. Nâng cao chất lượng lao động trẻ, giải quyết việc làm, tăng thu nhập và cải thiện đời sống

Triển khai tổ chức tư vấn hướng nghiệp cho thanh niên trong các cơ sở, giáo dục nghề nghiệp được hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước học sinh, sinh viên khi tốt nghiệp; trang bị cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số; đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo hướng mở, linh hoạt gắn với chuyển dịch nhanh cơ cấu lao động, nhất là ở nông thôn. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia đào tạo nghề nghiệp; cung cấp kiến thức về pháp luật, quản trị doanh nghiệp và các vấn đề có liên quan khởi sự doanh nghiệp; kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư hỗ trợ nguồn kinh phí cho dự án khởi nghiệp của thanh niên;

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình lao động - việc làm, Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo của tỉnh. Đẩy mạnh việc thực hiện chương trình kinh tế - xã hội của tỉnh, đặc biệt là phát triển công nghiệp, du lịch, phát triển doanh nghiệp, doanh nhân, các cơ sở dịch vụ nông, lâm nghiệp; khuyến khích các doanh nghiệp mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh, tạo việc làm, thu hút nhiều lao động là thanh niên.

Thực hiện tốt chính sách tín dụng ưu đãi cho thanh niên để học tập trong các cơ sở đào tạo sau giáo dục phổ thông, học nghề và tạo việc làm theo chương trình của Chính phủ; tiếp tục thực hiện chính sách đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho thanh niên; phát triển các mô hình thanh niên làm kinh tế, mô hình khuyến nông, khuyến ngư, khuyến công và hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất cho thanh niên; mở rộng các hình thức tư vấn giới thiệu việc làm cho thanh niên.

Tăng cường hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để thanh niên nắm bắt mọi cơ hội trở thành công dân số, công dân học tập toàn cầu. Tổ chức đa dạng các hoạt động góp phần hình thành văn hóa đọc trong thanh niên thiếu nhi. Nhân rộng các mô hình, hoạt động hiệu quả trong hỗ trợ học sinh, sinh viên, giáo viên, giảng viên trẻ học tập, nghiên cứu khoa học. Ứng dụng công nghệ số và dạy học trực tuyến. Phát triển các quỹ, học bổng, giải thưởng hỗ trợ học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật đến trường. Vận động học sinh có nguy cơ bỏ học trở lại trường.

5. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe thanh niên; thực hiện có hiệu quả các chương trình, mục tiêu quốc gia về y tế trên địa bàn tỉnh. Tăng cường hoạt động thông tin, truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên về tác hại của việc lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn đối với sức khỏe và xã hội; trang bị kiến thức cho thanh niên kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp, chống HIV/AIDS, tư vấn khám sức khỏe trước khi kết hôn.

Nâng cao chất lượng các ngày hội tư vấn tuyển sinh, hướng nghiệp; hội chợ việc làm; các khóa đào tạo kỹ năng bổ trợ để nâng cao khả năng tìm kiếm việc làm, tự tạo việc làm của thanh niên. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo nghề và đào tạo lại.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 11/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025.

6. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

Triển khai các mô hình, hình thức hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao cho thanh niên trên địa bàn tỉnh; đa dạng hoá các hình thức vui chơi, giải trí mới cho thanh niên; phát huy tính sáng tạo của thanh niên trong việc tạo ra các hình thức vui chơi giải trí mới, lành mạnh. Xây dựng và duy trì hiệu quả các hoạt động, các kênh tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe tâm thần cho thanh thiếu nhi.

Tiếp tục vận động nguồn lực xây dựng mới, sửa chữa các điểm vui chơi cho thanh thiếu nhi. Phát triển sâu rộng các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao phù hợp cho từng đối tượng thanh niên, trong đó, quan tâm đến các hoạt động dành cho thanh niên công nhân, nông thôn, yếu thế, khuyết tật.

7. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc

Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và toàn xã hội trong việc chăm lo, bồi dưỡng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên; vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên.

Khuyến khích thanh niên phát triển các mô hình kinh tế trong khu vực dịch vụ, dựa trên nền tảng ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ, hướng đến xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, thân thiện với môi trường. Quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để duy trì nguồn vốn tín dụng hỗ trợ thanh niên Tuyên Quang khởi nghiệp.

8. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên; chương trình, đề án, dự án được giao chủ trì tại Nghị quyết, Chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2030.

(Phụ lục chi tiết mục tiêu, chỉ tiêu và chính sách kèm theo)

9. Tập trung giải quyết chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965-1975 theo Nghị định 112/2017/NĐ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ; chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến trở về địa phương theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC ngày 16/4/2012 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính; các quy định tại Nghị định số 12/2011/NĐ-CP và Thông tư số 18/2014/TT-BNV ngày 25/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

10. Triển khai thực hiện Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam theo quy định Thông tư số 11/2018/TT-BNV ngày 14/9/2018 của Bộ Nội vụ; Thông tư số 07/2020/TT-BNV ngày 15/12/2020 của Bộ Nội vụ; Văn bản số 4076 /UBND-NC ngày 22/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

11. Tiếp tục thực hiện việc thu hút, tuyển dụng công chức, viên chức theo Nghị định số 140/2017/NQ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

12. Triển khai thực hiện bố trí công tác cho Đội viên Đề án 500 trí thức trẻ đối với huyện Lâm Bình thực hiện Đề án 500 trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013-2020 tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 136/NQ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ và Công văn số 6763/BNV –CTTN ngày 30/12/2021 của Bộ Nội vụ đối với trí thức trẻ sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

13. Triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về thanh niên theo chức năng, nhiệm vụ của sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

14. Tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên và tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc triển khai, thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

15. Triển khai thực hiện tốt nội dung đối thoại với thanh niên năm 2024, của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp.

16. Chấn chỉnh và thực hiện nghiêm hoạt động về công tác thanh niên; khắc phục tồn tại, hạn chế đã chỉ ra qua kiểm tra về công tác thanh niên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ, chủ động triển khai xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên năm 2024 của cơ quan, đơn vị và triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu của Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định số 770/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Quyết định số 892/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; xây dựng Kế hoạch tổ chức đối thoại với thanh niên theo quy định tại Nghị định số 13/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ.

- Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình, Kế hoạch trong dự toán ngân sách hằng năm được cấp có thẩm quyền giao.

- Lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên vào Bộ chỉ tiêu thống kê và chế độ báo cáo thống kê của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; lồng ghép chính sách, pháp luật, chỉ tiêu, mục tiêu phát triển thanh niên trong xây dựng chính sách, pháp luật, chỉ tiêu, mục tiêu theo ngành lĩnh vực và các tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo chức năng nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác thanh niên.

- Tổng hợp số liệu, đánh giá kết quả việc triển khai các chính sách, pháp luật có liên quan đến thanh niên thuộc chức năng quản lý của ngành, báo cáo kết quả thực hiện Chính sách, pháp luật về thanh niên; Nghị quyết phát triển thanh niên; Chương trình, Kế hoạch phát triển thanh niên; kết quả thu hút, tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; kết quả thu hút, tuyển dụng thực hiện Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng

nhân dân tỉnh, Nghị quyết 03/2023/NQ-HĐND sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh¹; kết quả thực hiện Quy chế² phối hợp công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh với Ban Chấp hành Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2023-2027; chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong, thanh niên tình nguyện; báo cáo số liệu thống kê về thanh niên theo quy định tại Thông tư số 07/2020/TT-BNV ngày 15/12/2020 của Bộ Nội vụ với Ủy ban nhân dân tỉnh trước **ngày 20/11/2024** (qua Sở Nội vụ tổng hợp).

2. Sở Nội vụ

- Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch này; báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nội vụ theo quy định.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Cựu thanh niên xung phong, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong theo Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ và Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ

3. Sở Tài chính: Căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với các cơ quan, đơn vị thẩm định dự toán kinh phí thực hiện theo quy định.

4. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Tổng hợp số liệu, báo cáo thống kê chức năng, nhiệm vụ quản lý theo quy định tại Thông tư số 07/2020/TT-BNV ngày 15/12/2020 của Bộ Nội vụ; Văn bản số 4076 /UBND-NC ngày 22/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

5. Đề nghị Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với việc triển khai, thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các cơ chế, chính sách của tỉnh đối với Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2021-2030.

¹ Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực, hỗ trợ đào tạo sau đại học, nâng cao trình độ ngoại ngữ; Nghị quyết 03/2023/NQ-HĐND sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực, hỗ trợ đào tạo sau đại học, nâng cao trình độ ngoại ngữ.

² Quy chế 01/QC-UBND –BCHTĐ ngày 21/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh –BCH Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Tuyên Quang

6. Đề nghị các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh: Tổng hợp số liệu, báo cáo thống kê chức năng, nhiệm vụ quản lý theo quy định tại Thông tư số 07/2020/TT-BNV ngày 15/12/2020 của Bộ Nội vụ; Văn bản số 4076 /UBND-NC ngày 22/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh: Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức quán triệt, tuyên truyền và xây dựng Kế hoạch phát triển thanh niên năm 2024; tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ quản lý theo quy định; Chỉ đạo, hướng dẫn các huyện Đoàn, thành Đoàn, Đoàn trực thuộc phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức thực hiện Chương trình phát triển thanh niên năm 2024.

8. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: Tăng cường các chuyên trang, chuyên mục, thời lượng phát sóng để tuyên truyền, giáo dục thanh niên về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, ý thức công dân, hướng nghiệp, kỹ năng sống; đẩy mạnh tuyên truyền việc tổ chức triển khai thực hiện chương trình phát triển thanh niên và các đề án, dự án về thanh niên; giới thiệu các mô hình, cá nhân tiêu biểu trong thanh niên.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch phát triển thanh niên năm 2024 trong tháng 3/2024 đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tổ chức thống kê, nắm bắt tình hình thanh niên địa phương; rà soát đánh giá việc thực hiện các chính sách, pháp luật đối với thanh niên trên địa bàn; rà soát, giải quyết chế độ trợ cấp đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến quy định tại Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả thực hiện Chính sách, pháp luật về thanh niên; Nghị quyết phát triển thanh niên; Chương trình, Kế hoạch phát triển thanh niên; thu hút, tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; kết quả thu hút, tuyển dụng thực hiện Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Nghị quyết 03/2023/NQ-HĐND sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh³; Kế hoạch tuyển dụng

³ Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực, hỗ trợ đào tạo sau đại học, nâng cao trình độ ngoại ngữ; Nghị quyết 03/2023/NQ-HĐND sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực, hỗ trợ đào tạo sau đại học, nâng cao trình độ ngoại ngữ.

và thực hiện tuyển dụng Đội viên Đề án 500 trí thức trẻ huyện Lâm Bình; chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong, thanh niên tình nguyện theo quy định; tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên và tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên để nâng cao nhận thức và trách nhiệm đối với các xã, phường, thị trấn trong việc triển khai, thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

- Lồng ghép chính sách, pháp luật, chỉ tiêu, mục tiêu phát triển thanh niên trong xây dựng chính sách, pháp luật, chỉ tiêu, mục tiêu theo ngành lĩnh vực và các tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo chức năng nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Ban hành Kế hoạch đối thoại và tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Chủ tịch UBND huyện với thanh niên năm 2024 theo Nghị định số 13/2021/NĐ-CP và chỉ đạo UBND các xã. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra các xã, phường, thị trấn thực hiện trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên; khắc phục tồn tại, hạn chế đã chỉ ra trong công tác thanh niên năm 2023.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên năm 2024, đề nghị các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện. Báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày **20/11/2024** (qua Sở Nội vụ tổng hợp) theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức CT- XH tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Nga).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Việt Phương